

Dầu phai thất bại đến
dầu di nư'a, ung chố
gọi mình là một giống
dân bo di.

THÂN-CHUNG

Chức-nhiệm:
DIEP-VAN-KY

Tòa báo:
Góc đường Filippin và Espagne
quyển thứ nói: 324

Chức-bái:
NGUYỄN-VAN-BA

Một cái mặt thâm-khó ở đất văn-minh

CUỘC ĐIỀU TRA VỀ SÁCH GIÁO-KHOA QUỐC-NGŨ

Y kiến của một ông giáo trưởng sơ-dã

Vâng, Bàn luận về việc chỉ
phở bàn luận về chủ
quốc-ngũ, tiếng Annam,
không ai kêu đến, chúng tôi
cũng chẳng nghĩ, huống nay Thân-
Chung đã gọi chúng tôi.

Y CUA TÔI VỀ BÀI TÔI VIẾT

Giáo học, tôi nói theo bốn
phần giáo học; tôi, không là ai,
tôi không nói đến. Không nói
đến, tôi tự nghĩ phải, vì thường,
tôi không bảo trẻ nào không
học là không biết thương
mình, nhưng lại bảo nó không
rõ điều lợi. Sanh là người, dầu
ai hư đến đâu, ở ác cũng
có quan niệm với quốc gia,
nhưng có lẽ nhiều khi vì tính
toàn sai lầm mà phải cùng nhau
đề bàn luận tìm cái hay chỗ
có lợi.

Chưa đến hôm nay lợi chung mà
cũng bị chung, cần phải nghĩ.
Vi ai cái lợi về tiếng Tàu hay An
có nên hiệp như không, tôi im
ngay; nghĩ hồi đến tiếng An-
nam, tôi phải rằng bị, vì tôi
không làm thế nào khỏi là người
Annam, không làm thế nào
không nhận người Trung-
Bắc cùng tôi đồng nói tiếng,
dẫn tôi sanh trưởng ở Nam-kỳ.

Nam-Việt hai mươi triệu dân,
tôi mới còn đến ít, tiếng nói ở
ba Kỳ, tôi mới còn đến ít, tôi
chỉ rõ một cái lợi về tiếng cho
tôi, tôi phải vì lợi mà phân biệt.

Ái muốn truyền bá cái biết
của mình hay có động một việc,
tôi có tư tưởng. Tư tưởng hay
nhờ lời - là - đúng: Lời - là
đúng, nhờ tiếng nói có. Tiếng
nói đến ở thiếu, không đến
ở đủ, ai đi có sẵn mà bỏ bít!
Bỏ bít là làm mất lợi. Cái lợi
của tôi là cái lợi của một tên
dân Nam Việt, không lẽ cùng là
dân Nam Việt như tôi lại có cái
lợi khác hơn. Nếu có, thật là
chỗ tôi chưa kịp đến.

TIẾNG BÀ RY CÓ NÊN HIỆP
NHƯ KHÔNG?

Tôi xin trả lời mau là nên
hiệp như. Giữa như tiếng Pháp,
tiếng Tàu còn nhiều khi làm cho
người viết văn sách phải lấy
lăm chữ vì không đủ tiếng cho
mình dùng, thời nghĩ tiếng An-
nam ở Nam-kỳ có là bao. Dầu
dùng cả tiếng bà rí, ta cũng
còn thiếu tiếng rất nhiều, nay
vì lợi gì mà không hiệp đồng
tiếng Bà, Trung? Mỗi xứ, tính
phong tục đều có hay dở,
mà các cái lợi thì ra ở các văn
lời nói, thời hiệp như tiếng
Bà, Trung, Nam, ta sẽ thấy
thêm được nhiều cái lợi mà
cũng sẽ biết thêm được nhiều
cái hay, không ưng nghĩa lý làm
sao? Nếu ta có thể biết hết
được các thứ tiếng dùng ở thổ
gian, ta cũng nên học hỏi cho
tiện bề cùng người trao đổi ý
thứ, tư tưởng, hướng chỉ là là
học tiếng Việt-Nam ta.

Theo sự ký nước ta khi xưa
không phân chia giới hạn như
bây giờ, tiếng ta có lẽ chỉ
không khác giọng là mấy, tôi
không sai nghĩa như hôm nay,
đến nay, đến nay, đến nay,
Nam sai nhiều chăng? Trung
Annam Thanh.

Pác sai nhiều chăng? Tranh hơn
kém, nghĩ cũng chẳng được gì.
Về giọng nói khác nhau, Bắc
sai vẫn dầu, ta sai vẫn chời,
nhiều người công nhận mà
không nghĩ rằng, nên điều này
tôi xin miễn luận, vì chỉ đối
cái hay cho nhau là xong. Không
ai hơn kém gì ai, thế là một chỗ
hòa.

Nói qua nghĩa lý mỗi tiếng.
Nghĩa lý mỗi tiếng, tôi không
dám xưng biết rõ, nhưng tự
nghĩ có sai đi rất nhiều. Sau
này phân ba Kỳ, trước kia một
nước, một thứ tiếng, lý nào lại
có hai tiếng một từ đều dùng,
đều biết mà đồng nghĩa thiệt.
Đồng nghĩa, cuối giống nhiều
khác ít, nào phải không mấy
mà nào khác nhau. Bắc nói
chữ mà cùng đôi khi nói
chẳng; Nam nói chẳng mà
cũng đôi khi nói chữ, thời chẳng
đồng nghĩa, một từ dùng làm một
được. Và lại, tự vị Hạng tịch,
Của có tiếng chữ nghĩa phụ rầy
không chịu, tiếng chẳng nghĩa
không chịu không chịu, thời rõ
ràng hai tiếng không làm một
được. Bây giờ, nói chẳng lại
cho Nam, nói chữ lại rằng Bắc,
chẳng hóa ra ta buộc lấy ta,
ta làm cho tiếng ta đương
giàu mà trở nên nghèo hay
sao? Chẳng, hăm ý bình thường
không chịu, mà chữ hăm ý xác
láo, kinh khi tự tại, tự đắc.
Như: a) Điều này làm chẳng được.
b) Chữ chữ xin ai, gạo chẳng
vay!

Giống «chả chẳng», hai tiếng
«không, không» cũng khác nghĩa
mà người thường dùng làm một.
Ta nói không cùng, không xiếc,
không kẻ, không vì, không đáng,
không, biết, không hay, không cần,
mà lại nói không cùng được,
không xiết được, không kẻ
được, không vì được, không
đang được, không biết được,
không hay được, không cần
được, thời rõ ràng là tiếng
nghệ thuật với có, còn không
là không thế nào, là tiếng cực
đẳng của không.

ĐANG-VAN-BAY
Giáo học
Vương Liêm
(còn nữa)

Vì tội gì?...
mà 8 người bị giải
về Hà Tĩnh?

Vào khoảng 8 giờ tối ngày 5
Janvier, nhân dân ở Hải Phòng rất
lấy làm lạ mà thấy một toán
linh gồm có tám người đi về phía
người dân ở đó.

Người này hỏi: «Tội gì?...
Tội gì không ai biết, chỉ biết
rằng 8 người bị giải là:

Câu chuyện hằng ngày

Ông Clémenceau với Phụ-nữ

Sau khi ông Clémenceau tạ thế,
một bạn đồng nghiệp có bài nói
rằng: Ông Clémenceau chết, có
trời lại dùng cho dân bà lại gần
đi - thì ông: rồi nói thêm rằng:
Không biết báo Phụ - nữ - dân-văn
đôi với tin ấy sẽ có cái cảm tưởng
thế nào.

Phụ-nữ - dân-văn - đặt làm,
không với trả lời; mãi đến số 37
mới ra đây, mới nói đến chuyện ấy.
Phụ-nữ - dân-văn nhắc lại câu
đuối rồi dịch luôn từ đi - chức của
ông Clémenceau làm ngày 28 Mars
1929 mà đăng lên báo, để rồi ra
rằng trong đi - chức của «Copp già»
nguyên không hề có câu nói về sự
cảm ơn bà lại gần.

Theo Tân-việt thì trong từ đi-
chức của ông Clémenceau, chẳng
những không có ý đề cập với dân
bà, mà lại, đôi với dân bà ông
vẫn có tình cảm đã làm cho dân
chết.

Theo lời đi chức ông, ông có đến
liên tiếp cho ông một cây gậy ngọc
sắt, một cái hộp nhỏ có bọc da đỏ,
một cuốn sách nhỏ, lại hai bộ hoa
khô.

Trong các vật đó, chỉ cuốn sách
nhỏ, ông có nói rõ ràng chính tay
mẹ ông đã lấy mà để vào trong
hộp, cho nên ông quý lắm; thế thì
đã biết ông đối với dân bà có cảm
tình lắm, vì mẹ ông là dân bà,
không phải dân ông.

Còn cái hộp kia, tay ông không
nói rõ, song Tân-việt viết rằng đây
là của dân bà tặng ông hát. Các
gậy ngọc sắt của người có họ ông
tặng ông, cái hộp bọc da đỏ của
người em gái ông; sau hết, hai bộ
hoa của ông tặng người lính nhơn ông
dưa cho ông làm kỷ niệm trong
lưu danh Verdun hồi An - chiến,
tôi đã mười năm nay mà ông còn
giữ.

Năm - ai - hồi Tân - Việt - viết
những sự tích này ở dân, thì xin
trả lời rằng:
— He bà Đồng-nghệp thấy cái
từ đi-chức một cái dân bà ở dân,
tôi Tân-việt thấy những sự-tích nói
trên này ở đó.

TÂN-VIỆT
Một người Annam
được Hàn lâm viện
y học bên Pháp
bằng thạc-uy

Annam là sang Pháp học giỏi
tư ti n-riều, nhưng học cho xuất
chương thì ít lắm. M-riều, chúng
tôi được tin rằng viện hàn-lâm-y-
học ở nước Pháp đã bằng thạc-uy
cho một người Annam là: người
s-riều là ông Nguyễn Văn-Luyện.
Ông Luyện được chia phần
tiểu-uy với một người tay tên
là lo-x-riều lấy làm vinh diện
cho học sinh ta ở Pháp chẳng
phải ít, và có lẽ làm cho nước
mình cũng được tiếng thơm lây.

Quan thuộc địa bộ
thượng thư Simon
Pétri sắp sửa sang
viêng Đông Dương

Tin quan thuộc địa bộ thượng-
thư Simon Pétri sắp sửa sang
Đông-Dương hôm giờ đi truyền
ra là rồi.
Kể thì nói lời ở ứng tháng ba
tối đây, kể lời nói không cần
được, coi lời nói thôi làm. Hôm
kia báo Opalin có đăng một
bài điện văn quan thuộc địa bộ
thượng thư thì nghĩ nói rằng
đây dự định đi Đông-Dương
thiệt. Nhưng khi đi hành không
phải vào tháng ba, mà vào cuối
tháng bảy này, là lúc Hà nghị
Viện nghĩ. Lời chứng cứ tháng
chín thì đến đây.

Ngày sẽ chọn dịp đó mà về
khu vực nước X-riều, rồi sẽ đi
thăm Nam-kỳ, Cao-Mên-Bắc-kỳ.
Nếu có ngày giờ nghĩ sẽ lên
Lào.

Tòa án gia đình

Trước khi kể chuyện xin nói

rằng chuyện này ở bên nước
Hongrie (Trung Âu). Ở thành
Mariahegy có anh chàng tên là
E Szabo bán hàng rau, năm nay
đã 56 tuổi ngoài; một ngày kia
anh nói rằng anh gia - đình
ông, 2 cô con gái lớn của ông
không có gì vui thú cả, và anh
đã bán cái hàng rau lại cho
người khác và anh sẽ bỏ nhà
mà đi nơi khác, nghe vậy, vợ
ông, 2 cô con gái lớn của ông
và cậu con út liền họp lại tòa án
gia đình mà xử lý ông. Tòa án
s-riều ông và tội tử. Anh
Szabo cái rằng ông đã làm lung
củi đôi đũa gây cái hạnh phúc
con vợ bạo ngược, con phi ân;
hãy gì ông không muốn làm mọi
3đời nữa nên đi bán hàng rau đi
ở chỗ khác chứ cần thân. Có
được trốn cái chức trách của
ông, mà trốn là phải tội tử.

Dầu vậy, ông cũng không d-
l-riều và nói rằng một trong 1 giờ
nửa sẽ có chủ nói đến đến T-riều
quá vậy, 1 giờ sau, ông chủ mở
đơn đồ đến nhưng khi đến thì
đã thấy thấy ông Szabo treo
lông nhong trên đòn nhà, và đã
lạnh ngắt rồi. Hồi ra thì cả nhà
đều khải là đã xử ông rồi. Thế ra
bà hiền thế và 2 cô gái thì đi
ông chết cứng, còn cậu thanh tử
thì làm vợ rồi cho anh có
ông, xong rồi thì chánh phạm bị
đẩy lên trên 1 cái ghế; bà con mai
thì nằm đây mà khóc, còn anh trai
thì cắt cái ghế, bỏ đi chừa rồi đi.

Bắt đến Tòa thì cả 4 đều nhận
đ-riều ông ta làm vậy, và làm
như thế là theo lẽ công bình và
thay cái tình gia quyến của họ.

Chung quanh cuộc
cách mạng

Mười hai nhà cách mạng
mới được thả ra

Ngày 12 tháng mười năm
1929 Chánh-p-riều có ra lệnh bắt
mười hai nhà cách mạng mới được
thả ra của chỉ cộng sản Saigon.
Trong ba bốn tháng trời này
ông bị giam người ở ở bót C-riều
người thì ở ở bót M-riều, người
thì ở ở bót Catinat, sau hết số
Mặt-Tham đem về Khám-lớn.

Tra hỏi bằng hỏi, hết người
này đến người kia nhưng thiếu
bằng chứng rằng mấy «nhà
cách mạng» trên đây có «làm
rối loạn sự trị an». Vì vậy mà
quan biện lý ký giấy thả mỗi
người một về nhà này.

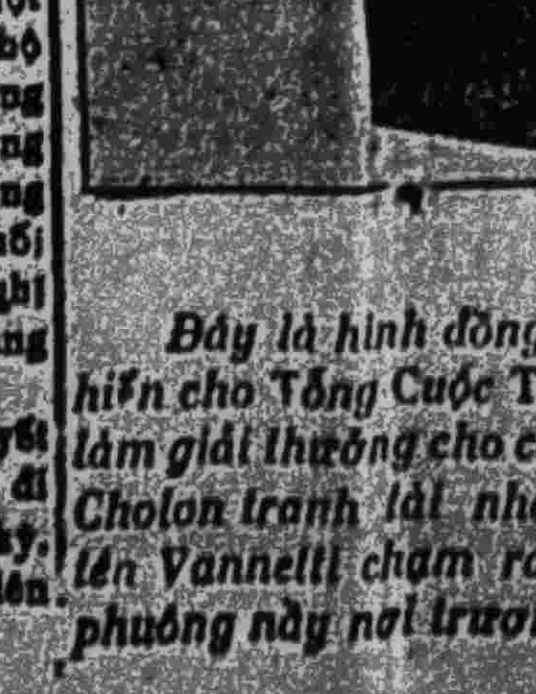
1- M. Đặng công Truyền Bách
2- M. Đặng văn Khâm Bách
3- M. Nguyễn văn Tân Bách
4- M. Nguyễn văn Quý Camau
5- M. Lưu văn Chử Cao-lân
6- M. Nguyễn văn Cải giáo học
Longxuyên

7- M. Nguyễn - văn - Cung em
ông Cải
8- M. Trần-văn-Sum Rachgiá
9- M. Trần-văn - Hòe Rachgiá
10- M. Nguyễn-văn-Sô chủ nhà
in Sô-van Cantho
11- M. Nguyễn-thông-Phân
12- M. Nguyễn-văn-Nhâm Rach-
giá, là thân sinh của ông Nguyễn
Trung Việt đương còn bị giam

Ba ông Bắc kỳ tuy có giấy thả
nhưng còn bị giam, lại nghe nói
rằng ba ông sẽ bị g-riều trả về
Bắc như ông Phan-Bông.

đang quyền lợi của họ. O-riều
v-riều minh-riều của gia đình. Ngân
thay cái tình gia quyến của họ.

CHALLENGE
NGUYỄN - CHIỀU - THÔNG



Đây là hình đồng của ông Nguyễn - chiều - Thông
hiển cho Tổng Cuộc Thể Thao Cholon (C. S. I. C.) để
làm giải thưởng cho các anh hùng Lạc-tinh của Saigon.
Cholon tranh tài nhau. Hình đồng này của người
lên Vannelli chạm ra. Xin coi là luật về cuộc tranh
phương này nơi trường thể thao.

SỐNG Ở PARIS

(Tiếp theo)

Ở Paris không phải là nơi
tiền phòng trở lại là hết. Mà
tôi phải trả một phần mười
số tiền phòng cho kẻ phục dịch.
Cái tục lệ trả một phần mười
của Tây, thật là buồn! Tôi sẽ
có dịp mà nói ra sau đây.

Có chỗ ở, phải lo đồ mặc. Ai
đi Tây cũng nghĩ đến đồ mặc
trước hết cả. Nếu đi vào đầu
thu, cuối hạ, thời tôi khuyên
đừng đi may đồ ở bên ngoài.
Có nhiều là không tiện, mà tôi
không cần phải nói ra. Khi ghé
qua mấy chỗ đầu cầu công không
nên mua chiếc áo quần để
đợi đến nơi sẽ mua một thể
thời tiện hơn. Nhưng có một
điều như như khó coi, là xuống
Marseille mà còn một bộ đồ
trắng. Thế thì công nên có một
bộ đồ màu khác, mà không quá
bầu, để có thể bỏ mà không
tức. Xin lỗi, tôi xin nhắc lại
rằng tôi nói để những người
không phải giàu có họ nghe;
người có tiền nhiều thì sẽ giải
quyết cái vấn đề này bằng một
cách khác, dễ dàng hơn.

Đến Paris phải mua, hay là
đặt may quần áo. Bên này, cái
gi-riều đặt, mới là mặc vào là
áo quần cũng vậy, giấy giúp
cũng vậy, hề đặt trước lễ văn
nhập cư mới, thì nghe nói
vừa tiện là vừa.

Đi lại hiện
Es-riều (có uống chứ không phải
là may-may-bon-bon-bon-bon-bon-
«lam» một bộ đồ ni lông chiến,
thì họ «cho» cho «một miếng».

Một miếng, nghĩa là tấm giấy
bạc một ngàn quan, tức là lời
một trăm đồng bạc bên mình. Ở
càng tiệm khác, một bộ đồ tôi
cũng bày làm chục bạc là ít.

Liền, nên mua một bộ đồ may
sẵn, và bằng ni vải l-riều ba bốn
chục đồng bạc. Có nhiên đồ ấy
cũng ấm, nhưng mà dày, nặng,
và không đẹp. Song vô hại.

Ông Nguyễn-an-Kinh hồi ở bên
ấy, cũng chỉ có một bộ đồ
«tout fait» như thế thôi. Khi
lời mới qua, có người đã cho
biết trước. Tây trọng bộ cánh
lắm. Tôi có hơi lấy làm lạ:
người nước nào mà không xem
người bằng bề ngoài. Tôi-
ng-riều ta có câu: «quen già-
đ-riều, lạ giá ao». Nhưng mà
tôi có biết một người Annam
vào mặc bên một bộ đồ cũ của
người khác đi về nước bỏ lại.

Ban đầu, người ấy trông cái
quần dài quá. Liền tôi gặp ông;
anh chịu đem quần lại quần én
chưa? Anh ta cười mà rằng:
nôm qua đi ngang Nhà - hàng
đom trong gương, coi lại vừa
mà, nghĩa là quen mắt. Rồi anh
ta đọc cho tôi một câu thơ của
Nam-kieu Trần-huy - Liệt: «T-riều
báo rằng tôi biết cho thân!» Nói
T-riều-báo là mượn tích cái áo rách
của Lưu-riều cho Quan-Công. «T-riều
v-riều, nay anh ấy đã cắt đứt rồi, li-
hôm anh sẽ có một bộ đồ
mới. Xin anh ấy nhận lời than
tức của tôi ở chỗ này.

Trên kia tôi đã có cho một
vải cái giá quần áo, vì quần
áo cũng là đồ cần kíp mình
nên biết. Còn đôi giày cũng lại
là một vật cần kíp. Từ tám
chín đồng bạc trở lên mỗi cái
mười lăm đồng đã được một
đôi giày bền mà lại đẹp. Nếu
đ-riều có mua, thời tôi cũng muốn
một đôi giá của nó. Để sau
cùng (semelle uside) nghe nói

chắc, lâu môn và không thăm
nước. Người ta cất nghĩa cho
tôi rằng để chơn ướt lạnh thời
bị như đầu. Đầu kỹ chắc phải,
vì nơi bàn chơn là chỗ đầu-gân,
động đến đầu gân nó truyền lên
 óc. Cho nên lính lính bên mình
trà d-riều ở bàn chơn.

Đ-riều ở bàn chơn, nói qua như
thế cũng tạm đủ. Còn sự ăn
uống, là sự cần: trước hết, xin
nói một cách kỹ càng hơn. Ăn
đ-riều, sống, ai cũng biết vậy.
Nhưng phải ăn bao nhiêu mới
đủ sống. Ở xứ lạnh còn nên
biết ăn bao nhiêu cho đủ ấm
trong mình.

Xứ mình nóng nực, sự ăn uống
dễ dàng lắm. Tôi có biết nhiều
nhà quanh năm ăn cơm rang
với muối tiêu hoặc muối trắng
ở đồng thời ăn mắm cá, ở r-riều
thì ăn mắm tôm mắm nem. Ngoài
Bắc thời người nhà quê hay ăn
cà-c-riều mắm m-riều. Nhà khá
ăn to-riều ăn cá, nhưng phần nhiều
cũng kéo một thành ra cũng
không ăn nhiều được. Duy có
cơm là đồ ăn nhiều hơn cả,
của người Annam mình.

Bên các xứ lạnh, cứ như lời
của các ông bác-sĩ thời phải ăn
đến một cái chừng nào, mới đủ
ấm b-riều, chứ không phải ăn hết
hương được.

Theo sự thí - nghiệm của hai
ông bác-sĩ Landouzy và Labbé,
thời những người làm việc bằng
sức óc, li chạy ch-riều, thời mỗi
ngày phải ăn như thế này:

Bánh mì..... 370 grammes.
Thịt..... 150 grammes.
Rau, củi, khoai củ hay là
cơm..... 75 grammes.
Trái cây và rau cải tươi..... 200 gr
Đường..... 37 grammes.
Mỡ sữa, mỡ..... 45 grammes.
Sữa..... 250 grammes.
Rượu nho..... nửa lít.
Già đồ ăn trên đó
ph-riều chừng:

Đồ ăn (th-riều giá bạc bên mình
370 gr bánh mì..... 0,12
150 gr thịt (bò lớn)..... 0,40
65 gr khoai lang tây..... 0,07
200 gr đậu..... 0,20
37 gr đường..... 0,04
47 gr mỡ sữa (beurre)..... 0,12
250 gr sữa..... 0,05
1/2 lít rượu..... 0,12
Cộng..... 1,518

Tùy lượng ăn của mỗi người,
tôi cho lên xuống chút ít, nhưng
ít hơn hết cũng phải ăn một
đồng bạc mỗi ngày, nghĩa là
chạy nh-riều ba chục đồng bạc
một tháng, là ăn nh-riều nh-riều
lắm.

Bên này đồ ăn uống, vật gì
cũng mắc bằng hai đồ bên mình,
không hề có nhiều đồ mắc gấp
bốn gấp tám là khác nữa. Duy
có bánh mì là rẻ bằng giá với
bánh mì ở Saigon. Còn tại mỗi
mỗi đến thấy giá mà g-riều mình.
Tôi cho dưới đây những giá
phong chừng «là ít hơn đồ ăn».

Thịt bò lớn 2,50 một kilo
Thịt bò con 3,50 một kilo
Thịt heo 2,00 một kilo
Thịt gà 2,50 một kilo
Gạo trắng 0,40 một kilo
Khoai lang 0,10 một kilo
Cá hành 0,20 một kilo
Bận tươi 0,70 một kilo
Đường 1,00 một kilo
Cá cá trắng 0,40 một kilo
Hột gà 0,10 (một hộp)
Cải xà-lách 0,15 một cây lớn
Cải bông
(chou fleur) 0,55 một cây lớn
(còn nữa)
S-riều du-t-riều

Tên của: LIEN-CHU

Mới bữa sau, các báo đều đăng nguyên văn bức thư đó như sau này :

Thura qui hñu

Trời ơi! Thế là nó lại lên Hà
Nôi rồi. Lê-mạnh-Tường lại lên
Hà Nội rồi. Quí hữu có biết căm
mực gì gồm làm sao không? Nó ở
Hà Nội nghĩa là nó muốn hạ thủ
nó ở Hà Nội nghĩa là nó muốn rồ
đời tôi đó! Trời ơi! Sao mãi quá
Àc thế Lê-mạnh-Tường, mấy đ
cướp sự bạn, phúc chúng thân củ

Ba-thăm vẫn nghi ngóng trong phòng có lối kín nhưng mọi người đã gõ từng viên gạch, từ từng tấm ván và cả cửa sổ không thấy chỉ 1...
Và cũng chính nhà lý sự trông nom làm nhà ấy cũng nói rằng nhà này của ông cũng như nhà khác không có chi lạ đâu.

Dư luận rất xôn xao! Công

Nhưng mọi người lần này đây đều phải một phen thất vọng. Dội thâu đêm suốt sáng mà không có thơ nào tới bến. Ông qua lại tại quán chánh. Ngồi bất đề đèn điện sáng suốt đêm. Quán-hiệp can th náo nhái cũng không nghe, thành thử cái thơ mà quai kia không tài nào

Động-Sâm / thấy vậy thời là
đầu câu rút Các uoàthâm-từ kh
mặt mây đều t l mết.
Quan Chánh ngó Quân-biệt c
thấy thầy lắc đầu mà không t
lời chi bết.
Trong thơ có mấy giòng chữ sa
này :

Thôi thôi! nếu lỡ ra tôi chưa được mục đích mà bỏ xác chiến trường tươi, chúng rởn da, thối rữa còn đó, qui lỗi cứ một tú kiếng ở phòng tôi mà lấy động mà trả thù cho tôi.

Mathématiques, physique, chimie, dans un Diplôme, Brevet, Certificat. Leçons à domicile au par correspondance.

INSTITUTRIE diplômée de l'école Normale, ayant servi dans l'enseignement, s'occupe de l'enfance se prépare au certificat.

Ecrire à 45 Boulevard Paul-E. Saïgon Dahao

(cōn nīa

PROFESSEUR de Français et Mathématiques, préparant, candidat au Diplôme, brieves, Certificat. Leçons à domicile ou par correspondance.

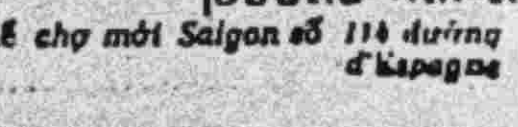
INSITUITION de diplômée de l'Ecole Normale, ayant servi dans l'enseignement, s'occuperait des enfants se préparant au Certificat. Ecrire à 45 Boulevard Paul-Bert Saigon Dahao

Đã viết thư trước.



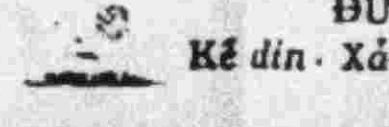
Kính cáo
Nguyễn-văn-Đào

**Kế chợ mới Saigon số 114 đường
đ'Képague**



1930 đã in rồi. Kín mời
khách chiếu cổ.

Kế din . Xã-Tây Sàng



CHỦ TỐT, ĐỦ. CÁC THỦ GIẤY

